

IV. DỊCH VỤ CÔNG THÊM

Phí báo phát	5.000đ/bill
Phí phát tận tay	10.000đ/bill
Phí hóa đơn	10.000đ/hóa đơn
Phí bảo hiểm vận chuyển hàng giá trị cao	- Dưới 20,000,000 VNĐ: 1,5% /giá trị đơn hàng - Từ 20,000,000 VNĐ trở lên: 2,5% /giá trị đơn hàng (tối thiểu 100.000/bill)
Phí hàng quá khổ	+ 20% trên cước chính
Cước phí chuyển hoàn	Bằng cước phí chuyển đi
Cước phí chuyển tiếp	Bằng giá từ vị trí hiện tại của đơn hàng đến địa chỉ được yêu cầu phát tiếp theo.
Cước thu hộ COD	2% tổng số tiền thu hộ (không thu COD ở khu vực ngoài vùng thu – phát) (tối thiểu 20.000/bill)
Cước phí đồng kiểm	2.000/sản phẩm, tối thiểu 20.000/bill
Nơi đến là ngoại thành, vùng sâu vùng xa	+ 20% phụ phí trên cước chính Thời gian toàn trình cộng thêm 24 đến 48h.

V. GHI CHÚ

<p>- Các tỉnh đến 300km từ HCM Bình Thuận, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Vũng Tàu, Tây Ninh, Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Trà Vinh, Cần Thơ, An Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu.</p> <p>- Các tỉnh trên 300km từ HCM Hải Dương, Hưng Yên, Hải Phòng Quảng Ninh, Lạng Sơn, Bắc Giang, Bắc Ninh, Phú Thọ, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc, Lào Cai, Yên Bái, Hòa Bình, Nam Định, Thái Bình, Hà Nam, Ninh Bình, Thanh Hóa, Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Nghệ An, Hà Giang, Lai Châu, Sơn La, Điện Biên, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Đắk Lắk, Gia Lai, Lâm Đồng, Kon Tum, Đắk Nông, Kiên Giang, Cà Mau.</p>
Thời gian vận chuyển không tính ngày nhận hàng, ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết.
Trọng lượng được so sánh giữa trọng lượng thực và trọng lượng sau quy đổi, trọng lượng nào lớn hơn sẽ được dùng tính cước Hàng hóa cồng kềnh, hàng nhẹ chuyển phát nhanh: + Công thức quy đổi: Dài (cm) x Rộng (cm) x Cao (cm)/6000 = Trọng lượng hàng (Kg)
Hàng hóa cồng kềnh, hàng nhẹ chuyển phát chậm: + Công thức quy đổi: Dài (cm) x Rộng (cm) x Cao (cm)/3000 = Trọng lượng hàng (Kg).